

Số: 15/KH - UBND

Tiên Kiên, ngày 08 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Tiên Kiên năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 02/4/2024 Ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao về chuyển đổi số huyện Lâm Thao năm 2024. UBND xã Tiên Kiên xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số xã Tiên Kiên năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng chính quyền điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh phát triển chính quyền số để thúc đẩy chuyển đổi kinh tế số, xã hội số; Phát huy hiệu quả chuyển đổi số để nâng cao năng lực, hiệu lực trong hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp góp phần nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh của huyện, của xã.

1. Phát triển hạ tầng số

- 45% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông tin thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống các cấp chính quyền.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý trực tuyến phần đầu đạt 80%.

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 100%.

- 80% hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa.

- 100% cấp kết quả giải quyết TTHC chính điện tử.

- 100% thủ tục được chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã

- Tối thiểu 50% dữ liệu TTHC được khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.

- Công/Trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định 42/2022/NĐ- CP ngày 22/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

- Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động có điện thoại thông minh phần đầu đạt 85%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng phần đầu đạt 85%.

2. Phát triển chính quyền số

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục, y tế triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đạt 100%.

3. Phát triển kinh tế số, xã hội số

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 35%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt 60%; hoá đơn điện tử đạt 100%.
- Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên địa bàn xã đạt 10 %.
- Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 60%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến đạt trên 60%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa đạt trên 30%.
- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 90%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã; tăng cường ứng dụng các nền tảng số trong cơ quan Nhà nước, tập trung triển khai các giải pháp chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng cải cách hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp.
- Thường xuyên theo dõi, giám sát kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Phát triển hạ tầng số

Tăng cường công tác chỉ đạo các doanh nghiệp, phối hợp đơn vị viễn thông phát triển hạ tầng mạng lưới, cung cấp mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của xã; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông, dịch vụ mạng, HTX dịch vụ Nông nghiệp và Điện năng xã) tổ chức thực hiện sắp xếp, chỉnh trang, làm gọn mạng cáp treo viễn thông trên địa bàn xã.

3. Phát triển Chính quyền số

3.1. Phát triển ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Triển khai tổng thể các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết theo hình thức trực tuyến và sử dụng dịch vụ Bru chính công ích.
- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, rút ngắn thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC; rà soát việc đăng ký biến động đất đai, cấp quyền sử dụng đất thông qua dịch vụ công trực tuyến đảm bảo hiệu quả, thực chất.
- Phối hợp triển khai thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt đối với các TTHC phát sinh phí, lệ phí. Hỗ trợ, khuyến khích người dân và doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện các TTHC.
- Đầu tư các trang thiết bị CNTT cần thiết cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4.
- Chỉ đạo hoạt động hệ thống đài truyền thanh thông minh nhằm nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền đến người dân về thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phù hợp với các điều kiện thực tế của địa phương.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản chỉ đạo, điều hành của TW, tỉnh, huyện trên Cổng/Trang thông tin điện tử huyện nhằm cung cấp thông tin chính xác, rõ ràng phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

3.2. Phát triển các hệ thống phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị.

- Triển khai hiệu quả các hệ thống dùng chung như : Gửi nhận văn bản điện tử tích hợp chữ ký số, hệ thống họp trực tuyến, hệ thống báo cáo Quốc gia... đảm bảo các ứng dụng hoạt động ổn định, được khai thác thường xuyên, liên tục, phục vụ hiệu quả cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của xã.

3.3. Xây dựng cơ sở dữ liệu, nền tảng hệ thống, hạ tầng số

- Triển khai ứng dụng nền tảng bản đồ số để cung cấp dịch vụ để phát triển các ứng dụng, dịch vụ dựa trên nền bản đồ, phục vụ quản lý của Nhà nước và các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội trên địa bàn xã.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của xã lên cơ quan cấp trên.

- Thực hiện chỉnh lý hồ sơ, tài liệu tại kho lưu trữ và các bộ phận chuyên môn.

- Kết nối, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của xã như: cơ sở dữ liệu Dân cư, Cán bộ công chức, Đất đai, Tư pháp... liên thông, tích hợp và chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu Quốc gia, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng các dịch vụ cơ bản, thiết yếu đến người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp triển khai các giải pháp thương mại điện tử để kết nối người tiêu dùng, các nhà sản xuất và nhà phân phối; triển khai mã bưu chính điện tử làm nền tảng cho thương mại điện tử, giao dịch điện tử.

3.4. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin

- Phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin trong các cơ quan Nhà nước của xã.

- Quản lý, sử dụng có hiệu quả chữ ký số trong các giao dịch điện tử giữa UBND xã với cơ quan cấp trên, giữa UBND xã với các doanh nghiệp.

- Phối hợp các hoạt động của Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia; tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn mạng.

3.5. Phát triển nhân lực số

Kịp thời kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số; cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng CNTT, phổ biến các văn bản quản lý Nhà nước về công nghệ số; Phối hợp tổ chức phổ biến, tập huấn, tuyên truyền kiến thức cho đội ngũ cán bộ công chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước về chuyển đổi số.

4. Phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thông tin điện tử, mạng xã hội về triển khai chuyển đổi số, ứng dụng số, kỹ

năng số cho người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số, doanh nghiệp số; phát triển thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tuyên truyền các ứng dụng thương mại điện tử, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của địa phương.

- Phối hợp xây dựng, triển khai nền tảng bản đồ số cung cấp dịch vụ để phát triển các ứng dụng, dịch vụ dựa trên nền tảng bản đồ phục vụ khai thác của người dân, doanh nghiệp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Theo Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt Đề án Phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 và các nguồn kinh phí huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ phận Văn hoá.

- Rà soát, tham mưu UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã; chỉ đạo, tổ chức, triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số thực chất, hiệu lực, hiệu quả.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn, khu dân cư và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các ứng dụng, phần mềm dùng chung đến các bộ phận chuyên môn, khu dân cư, đơn vị liên quan. Đánh giá hiệu quả các nền tảng để nhân rộng.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai của các cơ quan, đơn vị; chủ động nắm bắt những khó khăn, vướng mắc đề xuất phương án giải quyết, báo cáo UBND xã, Ban chỉ đạo chuyển đổi số xem xét, quyết định.

- Tham mưu cho Thường trực Đảng uỷ, UBND xã chỉ đạo các doanh nghiệp buru chính, viễn thông, công nghệ thông tin tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng số và công tác an toàn, an ninh thông tin.

- Phối hợp lập danh sách cán bộ tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số do cấp trên tổ chức.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, người lao động và người dân về phát triển chính quyền số nói riêng và công tác chuyển đổi số nói chung trên địa bàn xã.

- Thực hiện công tác quản lý, triển khai hoạt động của hệ thống Cổng thông tin điện tử xã và theo dõi hoạt động của Trang thông tin điện tử xã theo quy định.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chuyển đổi số của xã theo tháng, quý, năm hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2. Bộ phận Văn phòng UBND xã

- Phối hợp, hướng dẫn các bộ phận chuyên môn, cơ quan đơn vị trên địa bàn triển khai, thực hiện đạt chất lượng, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm

công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn xã năm 2024 (theo Kế hoạch và mục tiêu của kế hoạch này).

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, chuẩn hóa, đơn giản hóa bộ TTHC; chuẩn hoá việc xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết TTHC.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND xã theo thời gian thực; Phối hợp lập danh sách cán bộ tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số do cấp trên tổ chức.

- Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước hoạt động của hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử theo quy định.

3. Bộ phận địa chính – Xây dựng

Tham mưu thúc đẩy phát triển và sử dụng nền tảng Bản đồ số để cung cấp dịch vụ phát triển các ứng dụng, dịch vụ dựa trên nền bản đồ, phục vụ quản lý Nhà nước và các lĩnh vực đời sống, kinh tế, xã hội trên địa bàn xã.

4. Bộ phận Tài chính – Kế toán

Căn cứ vào khả năng ngân sách, tham mưu cho UBND xã cân đối, lồng ghép các nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

5. Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn

- Tăng cường công tác phối hợp tích cực với Bộ phận Văn phòng UBND xã để tổ chức triển khai Kế hoạch chuyển đổi số tại các đơn vị.

- Triển khai ứng dụng CNTT trong đội ngũ cán bộ, nhân viên đơn vị mình để nâng cao chất lượng, năng suất, hiệu quả giải quyết công việc chuyên môn.

- Chủ động tìm hiểu, tham gia sử dụng các dịch vụ mà chính quyền cung cấp trên môi trường số. Tìm hiểu, tích cực quảng bá sản phẩm, dịch vụ của mình cung cấp và thương hiệu chung của địa phương trên môi trường mạng.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số xã Tiên Kiên năm 2024. Yêu cầu các cán bộ, công chức chuyên môn và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Huyện;
- Phòng Văn hóa- Thông tin huyện;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Trưởng các Tổ chức CT-XH;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công chức chuyên môn;
- Lưu: VP, VHTT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Đạt

